

Số: 278/2023/TTQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG TMCP NAM Á****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023,**

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 của Quốc hội và các Luật sửa đổi, bổ sung (Luật các TCTD);

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155),

Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Nam Á kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Nam Á với các nội dung sau:

STT	Điều/khoản sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Căn cứ, lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Điểm k Khoản 1 Điều 1 Giải thích từ ngữ	k. “Người điều hành ngân hàng” bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và Giám đốc Trung tâm kinh doanh.	k. “Người điều hành ngân hàng” bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh tương đương theo quy định của Nam A Bank trong từng thời kỳ.	- Tạo cơ chế linh hoạt và thuận lợi trong trường hợp Nam A Bank điều chỉnh chức danh và cơ cấu tổ chức trong từng thời kỳ. - Phù hợp quy định tại Khoản 32 Điều 4 Luật các TCTD. “32. Người điều hành tổ chức tín dụng bao gồm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng.”

STT	Điều/khoản sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Căn cứ, lý do sửa đổi, bổ sung
2.	Khoản 1 Điều 6 Xét duyệt cho vay, kiểm tra và xử lý	1. Nam A Bank được quyền yêu cầu khách hàng cung cấp tài liệu chứng minh phương án kinh doanh khả thi, khả năng tài chính của mình và của người bảo lãnh trước khi quyết định cho vay; có quyền chấm dứt việc cho vay, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm hợp đồng tín dụng.	1. Nam A Bank được quyền yêu cầu khách hàng cung cấp tài liệu chứng minh phương án sử dụng vốn khả thi, khả năng tài chính của mình và của người bảo lãnh (nếu có) trước khi quyết định cho vay; có quyền chấm dứt việc cho vay, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm hợp đồng tín dụng theo quy định của Nam A Bank trong từng thời kỳ.	Điều chỉnh từ ngữ cho chính xác, phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn của khách hàng vay và tuân thủ quy định của Nam A Bank trong từng thời kỳ.
3.	Khoản 1, 2, 3 Điều 15 Giới hạn sở hữu cổ phần	1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. 2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng, trừ các trường hợp sau đây: a. Sở hữu cổ phần tại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt theo phương án cơ cấu lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sở hữu cổ phần của tổ chức tín dụng tại công ty con, công ty liên kết quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 103, khoản 3 Điều 110 của Luật các tổ chức tín dụng;	1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của Nam A Bank. 2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của Nam A Bank , trừ các trường hợp sau đây: a. Sở hữu cổ phần tại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt theo phương án cơ cấu lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sở hữu cổ phần của tổ chức tín dụng tại công ty con, công ty liên kết quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 103, khoản 3 Điều 110 của Luật các tổ chức tín dụng;	Định danh Nam A Bank thay cho cụm từ “một tổ chức tín dụng” để rõ ràng và cụ thể hơn.

STT	Điều/khoản sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Căn cứ, lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>b. Sở hữu cổ phần nhà nước tại tổ chức tín dụng cổ phần hóa;</p> <p>c. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật các tổ chức tín dụng.</p> <p>3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều này. Cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác.</p>	<p>b. Sở hữu cổ phần nhà nước tại tổ chức tín dụng cổ phần hóa;</p> <p>c. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật các tổ chức tín dụng.</p> <p>3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu vượt quá 20% vốn điều lệ của Nam A Bank, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều này. Cổ đông lớn của Nam A Bank và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác.</p>	
4.	<p>Khoản 3 Điều 34</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>3. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Nam A Bank theo các hình thức sau:</p> <p>a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Nam A Bank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Nam A Bank qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p>	<p>3. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Nam A Bank theo các hình thức sau:</p> <p>a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Nam A Bank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Nam A Bank qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p>	<p>Bổ sung điểm c để áp dụng trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng các hình thức khác ngoài hình thức gửi thư, fax, thư điện tử.</p>

STT	Điều/khoản sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Căn cứ, lý do sửa đổi, bổ sung
		c. Gửi bằng các hình thức khác theo hướng dẫn của Nam A Bank. 	
5.	Khoản 7 Điều 46 Thành phần và nhiệm kỳ (của Hội đồng quản trị)	7. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc sau: a.	7. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông đề cử (bao gồm đề cử người khác và tự ứng cử) các ứng cử viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc sau: a.	Giải thích rõ khái niệm “đề cử” bao gồm cả 02 trường hợp: (i) đề cử người khác và (ii) tự ứng cử. Quy định này phù hợp với Điều 274, Điều 285 Nghị định số 155.
6.	Khoản 6 Điều 59 Thành phần và nhiệm kỳ (của Ban kiểm soát)	6. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông đề cử các ứng cử viên Ban kiểm soát theo nguyên tắc sau: a.	6. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông đề cử (bao gồm đề cử người khác và tự ứng cử) các ứng cử viên Ban kiểm soát theo nguyên tắc sau: a.	
7.	Khoản 4 Điều 63 Các cuộc họp của Ban kiểm soát	4. Địa điểm họp: Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành tại trụ sở chính của Nam A Bank.	4. Địa điểm họp: Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành tại trụ sở chính của Nam A Bank hoặc những địa điểm khác theo quyết định của Trưởng Ban kiểm soát và được sự nhất trí của Ban kiểm soát.	Bổ sung địa điểm họp nhằm tạo cơ chế linh hoạt trong hoạt động của Ban kiểm soát.

HĐQT kính báo cáo và trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua nội dung bổ sung Điều lệ Ngân hàng Nam Á, đồng thời giao cho HĐQT thực hiện triển khai các thủ tục, ký kết các văn bản liên quan để hoàn tất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Nam Á và báo cáo cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

Quý Cổ đông có thể xem các nội dung chi tiết sửa đổi, bổ sung Điều lệ tại Website của Ngân hàng Nam Á: www.namabank.com.vn.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Ngô Phúc Vũ